

Số: **194/BC-STP**

Tuyên Quang, ngày 23 tháng 7 năm 2019

BÁO CÁO

Kết quả công tác nội chính, cải cách tư pháp và phòng, chống tham nhũng tháng 7/2019; phương hướng, nhiệm vụ tháng 8/2019

Sở Tư pháp báo cáo kết quả công tác tháng 7 năm 2019; phương hướng, nhiệm vụ tháng 8 năm 2019¹, như sau:

I. CÔNG TÁC THAM MƯU LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH VÀ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TỈNH GIAO

1. Công tác tham mưu, chỉ đạo, điều hành

Sở Tư pháp đã trình UBND tỉnh 08 dự thảo văn bản về lĩnh vực tư pháp (02 Quyết định²; 02 Kế hoạch³; 06 Báo cáo⁴; 01 Công văn⁵). Ban hành theo thẩm quyền 146 văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác tư pháp⁶.

2. Việc thực hiện nhiệm vụ tỉnh giao

Sở Tư pháp đã thực hiện hoàn thành trước và đúng hạn 18/18 nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN THÁNG 7/2019

1. Công tác tư pháp

¹ Phòng Tư pháp Lâm Bình không có báo cáo.

² (1) Tờ trình số 60/TTr-STP ngày 20/6/2019 dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang ban hành kèm theo Quyết định số 02/2017/QĐ-UBND ngày 10/3/2017 của UBND tỉnh; (2) Tờ trình số 62/TTr-STP ngày 26/6/2019 về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính lĩnh vực Tư pháp thuộc thẩm quyền giải quyết trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

³ (1) Tờ trình số 57/TTr-STP ngày 19/6/2019 về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 24/2019/NĐ-CP ngày 05/03/2019 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 quy định chi tiết một số điều của Luật Nuôi con nuôi trên địa bàn tỉnh; (2) Tờ trình số 59/TTr-STP ngày 20/6/2019 về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ Hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019 - 2022” trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

⁴ (1) Tờ trình số 56/TTr-STP ngày 19/6/2019 về việc ban hành báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong 6 tháng đầu năm 2019; (2) Tờ trình số 58/TTr-STP ngày 19/6/2019 về việc ban hành báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW của Ban Bí thư (khóa X); (3) Tờ trình số 65/TTr-STP ngày 03/7/2019 về việc báo cáo sơ kết 05 năm thi hành Hiến pháp năm 2013; (4) Tờ trình số 66/TTr-STP ngày 04/7/2019 về việc ban hành Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW của Ban Bí thư (khóa X); (5) Tờ trình số 67/TTr-STP ngày 08/7/2019 về việc ban hành Báo cáo tổng kết Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020.; (6) Tờ trình số 54/TTr-STP ngày 18/6/2019 về việc ban hành Báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách tư pháp 6 tháng đầu năm 2019.

⁵ Tờ trình số 61/TTr-STP ngày 25/6/2019 đề nghị ban hành Văn bản của UBND tỉnh chỉ đạo tổng kết Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 24/5/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020.

⁶ 06 Quyết định; 04 Kế hoạch; 34 Báo cáo; 102 Công văn.

1.1. Công tác xây dựng, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật

a) Công tác xây dựng, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật

- Trình UBND tỉnh dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang ban hành kèm theo Quyết định số 02/2017/QĐ-UBND ngày 10/3/2017 của UBND tỉnh⁷; Văn bản chỉ đạo Tổng kết Nghị quyết quyết số 48-NQ/TW ngày 24/5/2005 của Bộ Chính trị và chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020⁸; đồng thời tổng hợp, xây dựng dự thảo Báo cáo tổng kết Nghị quyết số 48-NQ/TW của Bộ Chính trị về Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020, trình UBND tỉnh ban hành⁹.

- Kiểm tra 03 đề nghị xây dựng Quyết định QPPL của UBND tỉnh, trong đó không nhất trí đối với 02 đề nghị¹⁰; hoàn thành thẩm định 10 dự thảo văn bản QPPL¹¹ với 18 chính sách, 20 thủ tục hành chính, qua công tác thẩm định đã đề nghị loại bỏ 01 chính sách, 06 thủ tục hành chính, gộp 03 chính sách thành 01 chính sách, chỉnh sửa 14 chính sách, 14 thủ tục hành chính chưa phù hợp; tham gia ý kiến đối với 15 dự thảo văn bản¹². Tự kiểm tra 09 Quyết định do UBND tỉnh ban hành.

b) Công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; quản lý xử lý vi phạm hành chính

- Đề xuất nội dung xây dựng Kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện Chương trình hành động số 29-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*Văn bản số 567/STP-XD&KTVB ngày 15/6/2019*). Cung cấp thông tin và kiến nghị sửa đổi 08 nội dung quy định pháp luật chồng chéo, vướng mắc ảnh hưởng đến hoạt động đầu tư, kinh doanh thuộc lĩnh vực đấu giá tài sản, xây dựng, đất đai và khoáng sản (*Văn bản số 644/STP-XD&KTVB ngày 01/7/2019*).

- Trình UBND tỉnh ban hành Báo cáo số 80/BC-UBND ngày 25/6/2019 kết quả công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính 6 tháng đầu năm 2019.

1.2. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở

⁷ Tờ trình số 60/TTr-STP ngày 24/6/2019

⁸ Tờ trình số 61/TTr-STP ngày 25/6/2019

⁹ Tờ trình số 70/TTr-STP ngày 21/7/2019.

¹⁰ Gồm: (1) Đề nghị xây dựng Quyết định quy định đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; (2) đề nghị xây dựng Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 28/2014/QĐ-UBND ngày 20/12/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định trách nhiệm quản lý, bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

¹¹ 03 Nghị quyết; 07 Quyết định

¹² Gồm: 02 Nghị định; 02 Nghị quyết của HĐND tỉnh; 05 Quyết định của UBND tỉnh; 06 văn bản khác

- Trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “*Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019- 2022*”¹³.

- Sở Tư pháp ban hành Kế hoạch sửa chữa, khắc phục khuyết điểm, hạn chế sau kiểm điểm tự phê bình và phê bình năm 2018 gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII; đề nghị UBND các huyện, thành phố thực hiện việc kiện toàn tổ chức Tổ hòa giải ở cơ sở theo Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 19/03/2019 của HĐND tỉnh (*Văn bản số 570/STP-PBGDPL ngày 17/6/2019*). Đăng tải 73 tin, ảnh, văn bản¹⁴ trên Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp; chia sẻ 06 thông tin pháp luật trên fanpage Sở Tư pháp kết quả đã tiếp cận 1.355 lượt người xem, 160 lượt tương tác, chia sẻ.

- Ngành Tư pháp từ tỉnh đến cơ sở đã chủ trì hoặc phối hợp với các cấp, các ngành tổ chức 377 buổi tuyên truyền miệng cho trên 28.519 lượt người; tuyên truyền qua hệ thống truyền thanh cơ sở 804 buổi. Các tổ hòa giải cơ sở đã tổ chức hòa giải 209 vụ việc, trong đó hòa giải thành 179/209 việc, đạt tỷ lệ 85,6%.

1.3. Công tác hộ tịch, nuôi con nuôi, lý lịch tư pháp

- Trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 24/2019/NĐ-CP ngày 05/3/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung 1 số điều của NĐ số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 quy định chi tiết 1 số điều của Luật nuôi con nuôi trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang¹⁵. Sở Tư pháp tổ chức giao nhận nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài 04 trường hợp.

- Ban hành Kế hoạch số 31/KH-STP ngày 25/6/2019 triển khai thực hiện Đề án tổng thể đơn giản hóa TTHC giấy tờ công dân và cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư năm 2019 của Sở Tư pháp; 03 văn bản triển khai, hướng dẫn nghiệp vụ hộ tịch¹⁶. Toàn tỉnh tiếp nhận và giải quyết 7.229 việc hộ tịch, trong đó: Phòng Tư pháp các huyện, thành phố thực hiện 166 việc hộ tịch¹⁷; Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện 7.063 việc hộ tịch¹⁸.

- Tiếp nhận và phân loại 2.203 thông tin lý lịch tư pháp (đạt 100%), kết quả đã xử lý 1.637/2.203 thông tin (đạt 74,3%), gồm: Cung cấp cho Sở Tư pháp các tỉnh 509 thông tin; lập lý lịch tư pháp 173 hồ sơ, cập nhật bổ sung 955 thông tin. Tiếp nhận 328 hồ sơ yêu cầu cấp phiếu lý lịch tư pháp, kết quả đã thực hiện cấp

¹³ Tờ trình số 59/TTr- STP ngày 20/6/2019

¹⁴ Gồm: 01 tin, 03 ảnh, 69 văn bản

¹⁵ Tờ trình số 57/TTr-STP ngày 19/6/2019.

¹⁶ Văn bản số 606/STP-HCTP ngày 24/6/2019 về việc ứng dụng Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch; Văn bản số 679/STP-HCTP ngày 05/7/2019 về việc triển khai, hướng dẫn thực hiện cập nhật dữ liệu và số hóa sổ hộ tịch; Văn bản số 693/STP-HCTP ngày 15/7/2019 hướng dẫn cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân để kết hôn với người nước ngoài.

¹⁷ Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài 02 trường hợp; đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài 05 trường hợp; Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch: 129 trường hợp; xác định lại dân tộc: 30 trường hợp.

¹⁸ Đăng ký khai sinh, đăng ký lại khai sinh cho 2.048 trường hợp; đăng ký khai tử, đăng ký lại khai tử cho 409 trường hợp; đăng ký kết hôn cho 368 đôi; thay đổi, cải chính hộ tịch, bổ sung hộ tịch: 162 trường hợp; xác nhận tình trạng hôn nhân cho 475 trường hợp; nhận cha, mẹ con 05 trường hợp.
Trích lục hộ tịch: 3.596 việc.

phiếu lý lịch tư pháp cho 263/263 trường hợp trước và đúng hạn, đạt 100%; đang giải quyết 65 hồ sơ trong thời hạn.

1.4. Công tác quản lý nhà nước về công chứng, chứng thực, trợ giúp pháp lý, đấu giá tài sản, giám định, luật sư

a) Công tác công chứng, chứng thực

Trình Bộ Tư pháp bổ nhiệm lại công chứng viên 01 trường hợp. Thực hiện cập nhật 30 thông tin (*25 thông tin ngăn chặn, 05 thông tin giải tỏa ngăn chặn*) lên hệ thống phần mềm “Cơ sở dữ liệu công chứng” tỉnh Tuyên Quang. Phòng Công chứng số 1 thực hiện công chứng 831 việc, thu phí công chứng 328.440.000 đồng, thù lao công chứng 56.200.000 đồng. **Toàn tỉnh thực hiện chứng thực 75.612 việc, bản sao, thu lệ phí 398.146.788 đồng¹⁹.**

b) Công tác trợ giúp pháp lý

Trình UBND tỉnh đề nghị ngân sách Trung ương hỗ trợ kinh phí thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý. Ký 02 phụ lục hợp đồng thực hiện trợ giúp pháp lý với tổ chức hành nghề luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý; hoàn thành trợ giúp pháp lý cho 30 người (*tư vấn pháp luật cho 14 người, tham gia tố tụng 14 người*).

c) Công tác đấu giá tài sản

Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản thực hiện 10 cuộc đấu giá tài sản, tổng giá trị tài sản bán được 1.260.400.000 đồng (*bán tăng so với giá khởi điểm 24.546.400 đồng, thù lao đấu giá thu được 33.146.120 đồng*).

d) Công tác giám định tư pháp; luật sư

Trình UBND tỉnh ban hành Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 30/3/2009 của Ban Bí thư *về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức và hoạt động của luật sư*. Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 30/3/2009 của Ban Bí thư *về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức và hoạt động của luật sư* của Sở Tư pháp; Báo cáo tình hình triển khai thực hiện Nghị định số 137/2018/NĐ-CP và Đại hội nhiệm kỳ Đoàn luật sư.

1.5. Công tác thống kê, tổng hợp; tổ chức cán bộ, xây dựng ngành; thi đua khen thưởng; cải cách hành chính.

- Trình Bộ Tư pháp xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Tư pháp” năm 2019 đối với 08 trường hợp.

- Trình Chủ tịch UBND tỉnh thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính lĩnh vực Tư pháp thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh Tuyên Quang (*Tờ trình số 62/TTr-STP ngày 26/6/2019*).

- Ban hành Kế hoạch số 32/KH-STP ngày 25/6/2019 về việc tổ chức sơ kết công tác tư pháp 6 tháng đầu năm 2019; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối

¹⁹ Phòng Công chứng thực hiện chứng thực 1.472 việc sao, thu lệ phí 15.548.000 đồng; Phòng Tư pháp cấp huyện chứng thực 887 việc, thu phí 6.361.000 đồng; UBND cấp xã thực hiện 73.253 việc, thu lệ phí 376.237.788 đồng.

năm 2019; 34 báo cáo công tác tư pháp theo chuyên đề, định kỳ và theo đề nghị của các cơ quan, đơn vị. Quyết định nâng lương đối với 01 trường hợp; cử 02 công chức tham gia lớp bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cơ bản về pháp luật quốc tế, giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế; đăng ký danh sách bổ sung lớp bồi dưỡng lãnh đạo quản lý cấp Sở và tương đương năm 2019. Tham mưu giúp Bộ Tư pháp, UBND tỉnh tổ chức Hội nghị trực tuyến toàn quốc sơ kết công tác tư pháp 6 tháng đầu năm 2019 tại điểm cầu Tuyên Quang.

1.6. Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Tiếp 01 lượt công dân. Hoàn thành cuộc thanh tra công tác chứng thực, công tác đăng ký, quản lý hộ tịch đối với UBND huyện Chiêm Hóa.

- Thực hiện sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Báo cáo tình hình thi hành pháp luật về trình tự, thủ tục trong hoạt động thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2019.

2. Công tác cải cách tư pháp

Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh ban hành Báo cáo tổng kết 15 năm Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị (khóa IX) về *Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020*²⁰. Ban hành báo cáo số 183/BC-STP ngày 08/7/2019 của Sở Tư pháp tổng kết Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị (khóa IX) về *Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020*.

3. Công tác phòng, chống tham nhũng

Sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản. Thực hiện quản lý và sử dụng ngân sách, tài sản nhà nước theo quy định; thanh toán, trả lương cho công chức, viên chức, người lao động được thực hiện thông qua hình thức chuyển khoản, không dùng tiền mặt trong mua sắm tài sản theo quy định; thực hiện nghiêm túc thời giờ làm việc, quản lý và sử dụng tài sản xe công, nâng cao ý thức tự giác trong việc sử dụng trang thiết bị, phương tiện làm việc, điện, nước, điện thoại, văn phòng phẩm. Quản lý chặt chẽ việc cấp phát văn phòng phẩm, chế độ chi tiếp khách, chi Hội nghị, mua sắm tài sản, in ấn tài liệu, sử dụng điện thoại, chế độ công tác phí theo đúng quy chế của cơ quan.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC THÁNG 8/2019

1. Trình UBND tỉnh ban hành 03 văn bản hành chính của UBND tỉnh²¹. Ban hành các Kế hoạch, báo cáo chuyên đề về lĩnh vực tư pháp.

²⁰ Tờ trình số 67/TTr-STP ngày 08/7/2019

²¹ (1) Báo cáo tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân; (2) Kế hoạch tổ chức Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2019; (3) Văn bản phổ biến các luật, nghị quyết thông qua tại kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XIV.

2. Tổ chức 02 Hội nghị, gồm: (1) Hội nghị trực tuyến sơ kết 6 tháng công tác pháp 6 tháng đầu năm 2019; (2) Hội nghị bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ công tác tư pháp cho công chức phòng Tư pháp, công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. Phối hợp với Đài phát thanh và Truyền hình tỉnh phát sóng chuyên mục “*Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp*”.

3. Tổ chức kiểm tra công tác pháp chế tại một số cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại Cục Thuế tỉnh và Chi cục thuế các huyện, thành phố; kiểm tra tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm liên quan đến bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động phục vụ hoạt động kiểm tra theo dõi thi hành pháp luật và kiểm tra công tác xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế, phí, lệ phí, hóa đơn.

4. Tiếp nhận và thẩm định, tham gia ý kiến kịp thời các dự thảo văn bản QPPL; thực hiện kiểm tra theo thẩm quyền, tự kiểm tra, rà soát văn bản quy QPPL; hoàn thành kế hoạch thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

Trên đây là Báo cáo của Sở Tư pháp về kết quả công tác nội chính, phòng chống tham nhũng, cải cách tư pháp tháng 7 năm 2019, phương hướng, nhiệm vụ công tác tháng 8 năm 2019./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy;
 - TT Hội đồng nhân dân;
 - UBND tỉnh;
 - Ban Nội chính Tỉnh ủy;
 - Đảng ủy STP;
 - Giám đốc Sở;
 - Các PGĐ Sở;
 - Các Phòng, Trung tâm thuộc Sở;
 - Trang TTĐT Sở;
 - Lưu: VT, VP. Hạnh.
- (Báo cáo)

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Thục